

Số: 130 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030; Văn bản số 1443/BNN-KN ngày 01/3/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 1821/SNN-TS ngày 17/5/2024; ý kiến các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo tồn, bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản nhằm phục hồi và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; gắn hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, quản lý nguồn lợi thủy sản với hoạt động khai thác thủy sản bền vững, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); nâng cao nhận thức của cộng đồng và xã hội về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản góp phần phát triển thủy sản bền vững, giữ gìn tính đa dạng sinh học, giá trị tài nguyên sinh vật; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; thúc đẩy tăng trưởng xanh, nâng cao đời sống và sinh kế cho người dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành việc điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản; điều tra, đánh giá nghề cá thương phẩm hàng năm tại thành phố.

- Phục hồi trữ lượng nguồn lợi thủy sản ở biển, tăng so với kết quả điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản giai đoạn 2020 - 2025.

- Các khu bảo tồn biển được hình thành, quản lý và hoạt động theo quy định của pháp luật về thủy sản.

- Tổ chức hoạt động thả tái tạo nguồn lợi thủy sản vào vùng nước tự nhiên được duy trì hàng năm.

- Xây dựng, hoàn thiện, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu thành phần về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản của thành phố; tích hợp, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia theo hướng đồng bộ, thống nhất, phục vụ công tác quản lý.

II. NỘI DUNG

1. Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của loài thủy sản

- Điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản, môi trường sống loài thủy sản tại vùng lòng và vùng biển ven bờ của thành phố theo quy định.

- Phối hợp điều tra tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của các loài thủy sản trên phạm vi cả nước định kỳ 5 năm đến năm 2030.

- Định kỳ hàng năm điều tra đánh giá nghề cá thương phẩm.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu thành phần về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản; cập nhật thông tin, công bố kết quả điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản.

2. Bảo tồn biển

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu, trang bị cơ sở vật chất cho các Khu bảo tồn biển trên địa bàn thành phố (Bạch Long Vĩ, Vườn Quốc gia Cát Bà); thả phao cảnh báo, xác định ranh giới các Phân khu của khu bảo tồn biển.

- Đào tạo, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ làm việc tại các khu bảo tồn biển.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách chuyển đổi nghề, tạo sinh kế cho cộng đồng dân cư sống trong và xung quanh các khu bảo tồn biển.

- Sinh sản, nuôi cấy nhân tạo nhằm bổ sung, phục hồi nguồn lợi thủy sản bản địa, quý hiếm, có giá trị trong các khu bảo tồn.

- Thực hiện quan trắc, thu thập thông tin, số liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản, chất lượng môi trường nước trong các khu bảo tồn biển đã được thành lập.

3. Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tổ chức quản lý khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, khu vực đường di cư tự nhiên của loài thủy sản.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện một số biện pháp bảo vệ các loài thủy sản bản địa, nguy cấp, quý, hiếm.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức quản lý nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái thủy sinh trong rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, gây nuôi, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, Quỹ cộng đồng theo quy định của Luật Thủy sản.

4. Cộng đồng, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Rà soát, tổ chức lại các hình thức tổ đội sản xuất trên biển theo hướng khai thác gắn với quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, môi trường sống của các loài thủy sản; hỗ trợ cơ quan chức năng giám sát, thông báo các hành vi khai thác gây hại đến nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại vùng ven bờ, vùng lòng phù hợp với nhu cầu của người dân theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp với phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn; đảm bảo sinh kế bền vững và an sinh xã hội.

- Tổ chức đối thoại, hợp tác giữa cơ quan quản lý với các bên liên quan như: các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp tư nhân, tổ chức xã hội,... đặc biệt là cộng đồng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khuyến khích sự tham gia của mọi thành phần trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

5. Tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của các loài thủy sản

- Phục hồi và bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản, đặc biệt là các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản còn non tập trung sinh sống, nơi cư trú và đường di cư tự nhiên của các loài thủy sản.

- Thả giống tái tạo phục hồi môi trường nguồn lợi thủy sản tại các thủy vực tự nhiên.

- Sinh sản nhân tạo, ương nuôi, thả tái tạo một số loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, loài thủy sản có giá trị kinh tế, khoa học, loài thủy sản bản địa, loài thủy sản đặc hữu vào các thủy vực; tăng cường quản lý các khu vực, loài thủy sản được tái tạo, phục hồi để bảo đảm hiệu quả.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái và môi trường sống của loài thủy sản.

- Hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản.

6. Ngăn chặn sự suy giảm nguồn lợi thủy sản

- Điều chỉnh, cơ cấu lại các nghề khai thác thủy sản phù hợp với khả năng cho phép khai thác của nguồn lợi thủy sản theo hướng không phát triển và giảm

dẫn một số loại nghề khai thác không thân thiện với nguồn lợi và môi trường, có tính chọn lọc thấp, khai thác thủy sản con non.

- Thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, tập trung tại các khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn, khu bảo tồn; tăng cường xử lý hoạt động sử dụng xung điện, chất độc, nghề, ngư cụ khai thác có tính hủy diệt, tận diệt, khai thác loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn quy định, khai thác, vận chuyển, mua bán tiêu thụ các loài nguy cấp, quý, hiếm.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường thực hiện kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên biển, trong vùng nội địa.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác thực thi pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nâng cao năng lực tuần tra, kiểm tra, kiểm soát phát hiện xử lý vi phạm pháp luật cho lực lượng kiểm ngư và thanh tra chuyên ngành thủy sản.

III. CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH ƯU TIÊN

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học...) theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, dự án khác; kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ trong nước, nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về cơ chế, chính sách

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hỗ trợ trong việc chuyển đổi sinh kế cho cộng đồng ngư dân, đặc biệt là ngư dân có nguồn sống chủ yếu dựa vào khai thác nguồn lợi thủy sản vùng ven bờ.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, giá trị của nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái thủy sinh; ý nghĩa của công tác bảo tồn.

biển; trách nhiệm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là bảo vệ loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm.

- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, lựa chọn các phương thức truyền thông phù hợp với văn hóa, tập quán, điều kiện của địa phương, xác định đúng trọng tâm truyền thông và đối tượng truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông; tập trung truyền thông trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản vào các dịp thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản nhân ngày Truyền thống ngành Thủy sản Việt Nam (ngày 01 tháng 4), ngày Môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6), ngày Đại dương thế giới (ngày 08 tháng 6), ngày Quốc tế đa dạng sinh học (ngày 22 tháng 5), Lễ Vu lan (ngày 15 tháng 7 âm lịch); xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Tháng hành động quốc gia về bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Phối hợp các cơ quan truyền thông đại chúng vận động, tuyên truyền sâu rộng, phổ biến kiến thức và nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo tồn, bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, các hệ sinh thái thủy sinh, đặc biệt là có sự hiểu biết đúng về loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; chống khai thác IUU; chủ động, tự giác tham gia công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Vận động ngư dân cam kết tuân thủ quy định pháp luật về khai thác và bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy sản; chủ cơ sở chế biến, kinh doanh thủy sản cam kết không nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm; tổ chức cộng đồng tham gia đấu tranh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- lồng ghép nội dung giáo dục về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong chương trình đào tạo, giảng dạy, học tập, chương trình ngoại khóa ở một số trường của các cấp học, nhằm cung cấp thông tin, kiến thức cơ bản về quản lý, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản cho các tầng lớp học sinh, sinh viên.

3. Triển khai thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Tuyên truyền, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định.

- Hỗ trợ, hướng dẫn cộng đồng khảo sát, đánh giá nguồn lợi thủy sản, xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận và giao quyền cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản, thành lập quỹ cộng đồng; xây dựng mới hoặc nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng, trang thiết bị thiết yếu cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn thành phố theo hướng bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản kết hợp với khai thác, nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông thôn.

4. Nâng cao năng lực quản lý và phát triển nguồn nhân lực trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Đầu tư, trang bị cho lực lượng kiểm ngư địa phương, thanh tra chuyên ngành, nhằm thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

5. Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Đề xuất, đặt hàng dự án, đề án nghiên cứu, lựa chọn giống bố mẹ, hoàn thiện và chuyển giao quy trình kỹ thuật, công nghệ sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm, thả tái tạo một số loài thủy sản có giá trị kinh tế, loài thủy sản bản địa, đặc hữu, loài nguy cấp, quý, hiếm, bổ sung nguồn giống thủy sản phục vụ công tác tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái thủy sinh.
- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và khối tư nhân, thông qua các chính sách khuyến khích đầu tư vào công tác phát triển khoa học công nghệ trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, khai thác nguồn lợi thủy sản hiệu quả, bền vững và thân thiện với môi trường.

6. Phối hợp trong hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Phối hợp tổ chức hoạt động thả giống phóng sinh, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn thành phố.
- Tham quan, học tập, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý các khu bảo tồn, về điều tra, nghiên cứu nguồn lợi với các địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và phối hợp với các cơ quan liên quan, các địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả.
- Phối hợp với các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn lợi, môi trường thủy sản với nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp.
- Tổ chức và duy trì công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản của các tổ chức và cá nhân tại các thủy vực trong thành phố.
- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để lồng ghép các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

trong các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ tài nguyên biển và hải đảo.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về tài nguyên và môi trường.

3. Sở Tài chính

Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố bố trí vốn đầu tư công cho các dự án bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản đủ điều kiện đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng nội dung tuyên truyền bằng hình thức giờ học ngoại khóa tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông; tổ chức cho học sinh các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở tham gia các cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên trong hoạt động giáo dục trên địa bàn thành phố theo quy định.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố

- Phối hợp triển khai công tác quản lý hoạt động nghề cá, phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và xử lý các hành vi xâm hại nguồn lợi, môi trường thủy sản, khai thác thủy sản bất hợp pháp.

- Tăng cường và duy trì công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản cho ngư dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các tàu cá ra, vào các cửa sông, bãi ngang; chủ động và phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức tuần tra, kiểm soát nghiêm ngặt vùng ven biển, vùng cửa sông và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nhất là việc tàng trữ, sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc, nghề/ngư cụ cấm... và lưới có kích thước mắt lưới nhỏ hơn quy định để khai thác thủy sản.

7. Công an thành phố

- Phối hợp với các ngành, chính quyền các cấp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi và môi trường thủy sản.

Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và địa phương tổ chức các đợt tuần tra, kiểm soát xử lý các hành vi vi phạm về khai thác, bảo vệ nguồn lợi và môi trường thủy sản.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong các hoạt động bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố

Phối hợp với các ngành, địa phương xây dựng và định kỳ phát sóng các phóng sự, đăng các tin bài về tác hại của việc khai thác thủy sản bằng phương pháp hủy diệt, vi phạm về bảo vệ nguồn lợi và môi trường thủy sản; hàng năm, phát động và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với điều kiện của địa phương; phối hợp chặt chẽ với các ngành thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn; phối hợp triển khai thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản (nếu có).

10. Đề nghị Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố

- Thực hiện có hiệu quả Bản ghi nhớ hợp tác trong công tác phóng sinh, tái tạo nguồn lợi thủy sản.

- Vận động các Tăng ni, Phật tử tham gia thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản hàng năm. Tuyên truyền tới các Tăng ni, Phật tử những quy định của nhà nước về bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là những quy định về việc không thả phóng sinh các loài thủy sản ngoại lai, xâm hại ra môi trường tự nhiên.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT; (đề b/c)
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TC, TN&MT, KH&CN, GD&ĐT, NV;
- Bộ Chỉ huy BDBP TP;
- Công an TP;
- UBND các huyện, quận;
- Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố;
- Đài PT&TH HP, Báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Phòng: NNTN&MT, NC&KTGS;
- Lưu: VT, TL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thọ

Phụ lục: Danh mục các nhiệm vụ, chương trình ưu tiên
 (Kèm theo Kế hoạch số: **130** /KH-UBND ngày **07** tháng **6** năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Nội dung	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ nguồn lợi thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện; các Sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	
2	Phục hồi, thả tái tạo nguồn lợi thủy sản vào vùng nước tự nhiên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các địa phương, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động	UBND các quận, huyện; các Sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm	
3	Điều tra nghề cá thương phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các địa phương, Viện nghiên cứu và tổ chức liên quan	Hàng năm	
4	Điều tra đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống loài thủy sản vùng nội đồng, ven bờ và vùng lộng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các địa phương, Viện nghiên cứu và tổ chức liên quan	2024 - 2030	

5	Xây dựng mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển du lịch sinh thái.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện; các Sở, ban, ngành liên quan	2024 - 2030	
6	Xây dựng triển khai kế hoạch chuyển đổi nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các quận, huyện; các Sở, ban, ngành liên quan	2024 - 2030	
7	Quan trắc, thu thập thông tin, số liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học, nguồn lợi thủy sản, chất lượng môi trường nước trong khu bảo tồn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các quận, huyện; các Viện nghiên cứu; các tổ chức liên quan	Thường xuyên	
8	Rà soát, điều chỉnh diện tích, ranh giới Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ và các Phân khu chức năng; Đầu tư, xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị chuyên dụng cho tuần tra, khảo sát, nghiên cứu khoa học cho các Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ.	Khu bảo tồn Bạch Long Vĩ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành và các tổ chức liên quan	2024-2030	

9	Đầu tư các dự án nuôi cấy, bổ sung, phục hồi rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Các Khu bảo tồn biển	UBND các quận, huyện; các Sở, ban, ngành và các tổ chức liên quan	2024-2030	
10	Bảo tồn, phục hồi các loài thủy sinh quý, hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng trong Khu bảo tồn biển.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Các Khu bảo tồn biển	UBND các quận, huyện; các Sở, ban, ngành và các tổ chức liên quan	2024-2030	

